CÔNG TY TNHH THU LỘC -----000------

HỒ SƠ HOÀN CÔNG

CÔNG TRÌNH:

ĐƯỜNG DÂY TRUNG THẾ & TBA - 3P-250KVA 22/0,4KV CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THUẬN PHÁT

ĐỊA ĐIỂM:

XUÂN ĐỊNH - HUYỆN XUÂN LỘC - TỈNH ĐỒNG NAI

Xuân Lộc, năm 2019

LIST CÔNG TRÌNH:

ĐƯỜNG DÂY TRUNG THẾ & TBA - 3P-250KVA 22/0,4KV CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THUẬN PHÁT

I	FIAN ANN THUẬN FRAT					
STT	SỐ VĂN BẢN	NỘI DUNG VĂN BẢN	Ngày, tháng			
1		Thống nhất thiết kế công trình				
2		Văn bản xác nhận công trình phù hợp với quy hoạch lưới điện địa phương của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai				
3		Hợp đồng giám sát công trình.				
4		Quyết định về việc giám sát thi công công trình.				
5		Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng (đính kèm bảng khối lượng hoàn thành).				
6		Biên bản nghiệm thu kỹ thuật công trình				
7		Biên bản bàn giao tuyến công trình				
8		Biên bản xác nhận công trình thi công không có công trình nhà ở vi phạm HLATLĐCA				
9		Kết quả đo trị số điện trở tiếp địa công trình				
10		Báo cáo công trình hoàn thành của cán bộ giám sát kỹ thuật				
11		Báo cáo công trình hoàn thành của nhà thầu xây lắp				
12		Bảng kê trụ công trình				
13		Các bản vẽ hoàn công công trình				
14		Danh sách vật tư thỏa thuận giữa Đơn vị thi công và Chủ đầu tư				
15		Biên bản nghiệm thu vật tư thiết bị (kèm theo các biên bản thử nghiệm, biên bản nghiệm thu xuất xưởng, CO, CQLưu ý: BBTN, xuất xưởng, CO, CQ của từng VTTB phải kẹp riêng thành 1 tệp để thuận tiện cho công tác kiểm tra)				
16		Biên bản nghiệm thu các giai đoạn xây lắp công trình				
17		Nhật ký công trình				
18		Phương án đóng điện công trình				

tháng năm 2019 Xuân Hưng, ngày

BIÊN BẢN NGHIỆM THU HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG

Công trình: Đường dây trung thế & TBA - 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ phần XNK Thuận Phát

1.Thò	i gian nghiệm thu:	
	Bắt đầu: giờ ngày	tháng năm 2019.
	Kết thúc: giờ ngày	tháng năm 2019.
	Tại: Hiện trường công trình.	
2. Địa	điểm xây dựng:	
	Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc -	Tỉnh Đồng Nai.
3. Tha	ành phần tham gia nghiệm thu:	-
	a. Đại diện Chủ đầu tư:	
	- Ông: Lê Hoàng Phúc	Chức vụ: Chủ đầu tư.
	b. Đại diện nhà thầu xây dựng: C	ông ty TNHH Thu Lộc
	- Bà: Trần Thị Ngọc Thọ	
	- Ông:	Chức vụ:
		công: C ông ty TNHH MTVThịnh Toàn Phúc
	- Ông: Lê Hoàng Linh	Chức vụ: Giám đốc.
	- Ông: Phạm Thế Ngữ	Chức vụ: Giám sát thi công
	- Ông:	Chức vụ:
	d. Đại diện đơn vị tư vấn thiết kế	Công ty TNHH Trang Song Anh
	- Ông: Trần Quang Ninh	Chức vụ: Giám đốc.
	- Ông:	Chức vụ:
4. Căi	n cứ nghiệm thu:	
T23: 1	10 13	

Tài liệu làm căn cứ để nghiệm thu:

- Thư mời nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;
- Hồ sơ Báo cáo KTKT đả được phê duyệt;
- Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng áp dụng khi thi công, kiểm tra và nghiệm thu;
- Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật tư, thiết bị được thực hiện trong quá trình xây dưng;
- Các biên bản nghiệm thu công tác xây lắp và biên bản nghiệm thu kỹ thuật công trình;
- Nhật ký công trình;

Đánh giá hạng mục công trình xây dựng, công trình xây dựng: **5.**

a.	Khối lượng đã thực hiện: Theo bản	g kê khối lượng xây lắp hoàn thành đính kèm.
b.	Thời gian thi công xây dựng công t	rình:
-	Ngày khởi công:	
-	Thời gian thi công: Từ ngày /	/ 2019 đến ngày / /2019
c. kế, t	Chất lượng hạng mục công trình xâ iêu chuẩn xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật.	ly dựng, công trình xây dựng: Đối chiếu với thiết
	Đạt	
d.	Các ý kiến khác nếu có.	
	Không	
6.	Kết luận:	
a- hoặc	Chấp nhận (hay không chấp nhận c công trình xây dựng để đưa vào sử do	n) nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình ụng.
	Chấp nhận nghiệm thu hoàn thài	nh đưa công trình vào sử dụng.
b-	Yêu cầu và thời hạn phải sửa chữa,	hoàn thiện bổ sung và các ý kiến khác nếu có.
	Không.	
Các	bên trực tiếp nghiệm thu chịu trách r	nhiệm trước pháp luật về quyết định nghiệm thu
này.	CHỦ ĐẦU TƯ	GIÁM SÁT THI CÔNG CÔNG TY TNHH MTV THỊNH TOÀN PHÚC
ł	Lê Hoàng Phúc ĐƠN VỊ TƯ VẤN THIẾT KẾ CÔNG TY TNHH TRANG SONG ANH	Lê Hoàng Linh ĐƠN VỊ THI CÔNG CÔNG TY TNHH THU LỘC
Thà	Trần Quang Ninh nh phần tham gia nghiệm thu:	Trần Thị Ngọc Thọ

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐIỆN LỰC ĐỒNG NAI ĐIỆN LỰC XUÂN LỘC Số: /BB-....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Xuân Lộc, ngày tháng 01 năm 2019

BIÊN BẢN Nghiệm thu kỹ thuật

Công trình: Đường dây trung t phần XNK Thuận Phát	thể & TBA - 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ
Hôm nay, lúc giờ	ohút, ngày thángnăm
I. <u>THÀNH PHÀN</u> :	
1. Đại điện chủ đầu tư:	
+ Ông:	Chức vụ:
2. Đại điện đơn vị thi công:	
+ Ông:	Chức vụ:
	Chức vụ:
4. Đại điện đơn vị QLVH: Điện Lực	
+ Ông:	Chức vụ:
5. Đại điện Công Ty TNHH MTV Đ	iện Lực Đồng Nai (nếu có):
+ Ông:	Chức vụ:
6. Đại điện đơn vị giám sát: Công ty	
+ Ông:	Chức vụ:
II. <u>NỘI DUNG</u> :	
	liên quan và kiểm tra thực tế hiện trường các hạng thống nhất lập biên bản gồm các nội dung sau:
1. Thời gian xây dựng công trình:	
- Công trình được thi công theo dự án	số:
- Đơn vị thiết kế:	
- Ngày khởi công:	Ngày hoàn thành:
2. Phần xây dựng thực tế tại công trư	ròng:
A. Phần đường dây:	
- Đặc điểm đấu nối đường dây:	
+ Trụ đấu nối:	+ Tuyến:
- Điện áp thiết kế: K	IV Điện áp vận hành:KV

- Phân ĐDK: + Chiêu dài:	mét + Loại dây dân:
ightarrow Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt	t □ - Không đạt □
- Phần cáp ngầm: + Chiều dài:	mét + Loại dây dẫn:
→ Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt	t □ - Không đạt □
- Xà sắt: + Loại xà/Số lượng:	
→ Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt	t □ - Không đạt □
- Cách điện:	
+ Loại cách điện:	KV + Số lượng:
+ Cách điện treo:	KV + Số lượng:
→ Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt	t □ - Không đạt □
- Trụ:	
+ Loại trụ - số lượng:	
+ Nhà sản xuất:	
→ Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt	t □ - Không đạt □
- Móng:	
+ Loại móng - số lượng:	
→ Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt	t □ - Không đạt □
- Chằng:	
+ Loại chằng - số lượng:	
→ Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt	t □ - Không đạt □
- Tiếp đất:	
+ Vị trí:	+ Số lượng:
→ Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt	t □ - Không đạt □
- Thiết bị phân đoạn - bảo vệ:	
+ Vị trí lắp:	+ Chủng loại:
+ Định mức:	+ Số lượng:
+ Thông số cài đặt:	
→ Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt	t □ - Không đạt □
B. Phần trạm biến áp:	
- Vị trí lắp đặt: Trụ số,	, thuộc pha , NR
Tuyến:	
- Loại trạm:,	, công suất:KVA, Pha:
- Thiết bị bảo vệ phía trung áp:	
+ Chủng loại:	

+ Định mức: + Số lượng
+ Thông số cài đặt:
→ Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt □ - Không đạt □
- Thiết bị bảo vệ phía hạ áp:
+ Chủng loại:
+ Định mức: + Số lượng
+ Thông số cài đặt:
→ Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt □ - Không đạt □
- Bảo vệ chống sét:
+ Chủng loại:
+ Định mức: + Số lượng
→ Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt □ - Không đạt □
- Tiếp địa - số lượng:
→ Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt □ - Không đạt □
- Dây dẫn:
+ Trung áp: +Loại dây:
+Hạ áp: +Số lộ ra: + Loại dây P/N:
→ Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt □ - Không đạt □
- Máy biến áp:
- May bell ap.
- Way bien ap. + Dung lượng; Pha: ; Số lượng:
+ Dung lượng; Pha: ; Số lượng:
+ Dung lượng; Pha: ; Số lượng:
+ Dung lượng; Pha: ; Số lượng: + Hiệu:; Nhà sản xuất: + Điện áp định mức:; Số máy:
+ Dung lượng; Pha: ; Số lượng: + Hiệu:; Nhà sản xuất: + Điện áp định mức: ; Số máy: → Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt □ - Không đạt □
+ Dung lượng; Pha: ; Số lượng: + Hiệu:; Nhà sản xuất: + Điện áp định mức: ; Số máy: → Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt □ - Không đạt □ - Tủ tụ bù:
+ Dung lượng; Pha: ; Số lượng: + Hiệu:; Nhà sản xuất: + Điện áp định mức: ; Số máy: → Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt □ - Không đạt □ - Tủ tụ bù: + Chủng loại: + Chủng loại:
+ Dung lượng; Pha: ; Số lượng: + Hiệu:; Nhà sản xuất: + Điện áp định mức: ; Số máy: → Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt □ - Không đạt □ - Tủ tụ bù: + Chủng loại: + Dung lượng: + Số lượng:
+ Dung lượng; Pha: ; Số lượng:
+ Dung lượng; Pha: ; Số lượng: + Hiệu: ; Nhà sản xuất: + Điện áp định mức: ; Số máy: → Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt □ - Không đạt □ - Tủ tụ bù: + Vị trí lắp đặt: + Chủng loại: + Dung lượng: + Số lượng: → Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt □ - Không đạt □ - C. Phần hệ thống đo đếm điện năng:
+ Dung lượng; Pha: ; Số lượng: + Hiệu: ; Nhà sản xuất: + Điện áp định mức: ; Số máy: → Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt □ - Không đạt □ - Tủ tụ bù: + Vị trí lắp đặt: + Chủng loại: + Số lượng: → Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt □ - Không đạt □ C. Phần hệ thống đo đếm điện năng: - Kiểu đo đếm:
+ Dung lượng; Pha: ; Số lượng: + Hiệu:; Nhà sản xuất: + Điện áp định mức: ; Số máy: → Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt □ - Không đạt □ - Tủ tụ bù:
+ Dung lượng; Pha: ; Số lượng: + Hiệu:; Nhà sản xuất: + Điện áp định mức:; Số máy: → Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt □ - Không đạt □ - Tử tụ bù: + Vị trí lắp đặt: + Chủng loại: + Dung lượng: + Số lượng: → Đánh giá chất lượng thi công: - Đạt □ - Không đạt □ C. Phần hệ thống đo đếm điện năng: - Kiểu đo đếm: + TU: Hiệu ; Số lượng:; Tỷ số biến + TI: Hiệu ; Số lượng:; Tỷ số biến

→ Đánh giá chất lượ	ợng thi công: - Đạt □	- Không đạt □	
3. Các thay đổi của	phần xây dựng so với	thiết kế:	
4. Các thông số kỹ t	huật:		
A. Phần đường dây	trung áp		
- Cách điện đường d	ây: (Loại máy đo sử d	ụng:)
+ Từ trụ:	Đến t	trų:	
R _{A-(BCE)} =	ΜΩ	$\mathbf{R}_{\mathbf{A-B}} = \dots$	ΜΩ
		R_{A-C} =	
R _{C-(ABE)} =	ΜΩ	R _{B-C} =	ΜΩ
- Chống sét: (Loạ	ni máy đo sử dụng:)
$R_A =$	$R_B = \dots$	$R_{\rm C} = \dots$	ΜΩ
- Điện trở tiếp đất:	(Loại máy đo sử dụng	g)
+ Điện trở đất 1 cọc	(vị trí trụ - trị số): R_c	_{oc} =	Ω
+ Điện trở hệ thống	: R _{HT}	,=	Ω
B. Phần trạm biến á	p:		
- Cách điện MBA: (Loại máy đo sử dụng:.)
	Đo15 giây (MΩ)	Đo 60 giây (MΩ)	Hệ số hấp thụ
R_{C-V}			
R_{C-H}			
R _{H-V}			
- Chống sét:	D -	D -	
		$ m M_{\Omega} R_{C} =$ g:	
+ Chống sét: $R_{LA} = 1$		5)
+ Hệ thống: R_{TBA} =			
5. Các tồn tại – kiến			
6. Kết luận của hội	đầng nghiàm 41		

Biên bản lập xong lúc	.giờcùng ngày và được	c các thành phần thống nhất ký
tên.		
<u>HỘI Đ</u>	ÔNG NGHIỆM THU KÝ XÁ	<u>C NHẬN</u>
ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ	ĐẠI DIỆN ĐV THI CÔNG CÔNG TY TNHH	
	THU LỘC	TRANG SONG ANH
IAII > DI /		
Lê Hoàng Phúc	Trần Thị Ngọc Thọ	Trần Quang Ninh
ĐD. ĐON VỊ QLVH	ĐD. ĐƠN VỊ GIÁM SÁT	
ĐIỆN LỰC XUÂN LỘC	CÔNG TY TNHH MTV THỊNH TOÀN PHÚC	

Lê Hoàng Linh

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN ĐIỆN LỰC ĐÔNG NAI **ĐIỆN LỰC XUÂN LỘC** Số: /BB-ĐLXL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Xuân Lộc, ngày tháng 01 năm 2019

BIÊN BẢN Nghiệm thu đóng điện vận hành

Công trình: Đường dây trung thế & T phần XNK Thuận Phát	TBA - 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ
Hôm nay, lúc giờ phút, ng	gày thángnăm 2019
I. <u>THÀNH PHÀN</u> :	
1. Đại điện chủ đầu tư:	
+ Ông:Lê Hoàng Phúc	
2. Đại điện đơn vị thi công: Công ty TNHH	Thu Lộc
+ Ông:	Chức vụ:
3. Đại điện đơn vị QLVH: Điện Lực Xuân l	
+ Ông:	Chức vụ:
4. Đại điện Công Ty TNHH MTV Điện Lực	
+ Ông:	Chức vụ:
5. Đại điện đơn vị giám sát: Công ty TNHH	
+ Ông:	Chức vụ:
II. <u>NỘI DUNG</u> :	
Trên cơ sở xem xét các hồ sơ liên quan và bảrnăm, Hội đồng nghiệm thu nhận th kiến nghị theo biên bản nghiệm thu kỹ thuật. Các tài liệu, hồ sơ kỹ thuật được giao cho đơn đóng điện vận hành công trình bao gồm (đánh Thỏa thuận đấu nối Hồ sơ hoàn công – quyết toán Biên bản nghiệm thu từng phần (nếu có) Biên bản nghiệm thu kỹ thuật Phiếu thử nghiệm/ Biên bản thử nghiệm củ công trình đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn vật tư t	nấy đơn vị thi công đã hoàn tất khắc phục các n vị quản lý vận hành để phục vụ cho việc n dấu "✓" – nếu có):
 - Máy biến áp: Số bản: - Thiết bị đóng cắt+dao cách ly: Recloser□, I 	LBS□, LS□, LTD□, LBFCO□, FCO□,
CB□; Số bản:	
- Phụ kiện: dây dẫn□, sứ□, trụ□: Số bản:	
	Số hản:

☐ Biên bản kiểm tra hệ thốn	g đo đếm điện năng	
Các số liệu kỹ thuật của trạ trình sau:	ạm biến áp phục vụ cho việc đ	óng điện vận hành công
 Vị trí nấc bộ đổi cấp điện á 	p:	
- Vị trí bộ đổi nấc:		
 Kết luận của hội đồng n 	ghiệm thu:	
Các thông số sau khi đó	ng không tải.	
G	ung:)
$+ U_a = \dots V$		V
$+ U_b =V$		V
$+ U_{c} = \dots V$	$+$ $U_{ca} = \dots$	V
- Ghi nhận các thông số từ họ	ê thống đo đếm:	
<u>HỘI Đ</u>	cùng ngày và được các th ỒNG NGHIỆM THU KÝ XÁ	C NHẬN
ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ	ĐẠI DIỆN ĐV THI CÔNG CÔNG TY TNHH THU LỘC	ĐẠI DIỆN ĐV THIẾT KÍ CÔNG TY TNHH TRANG SONG ANH
Lê Hoàng Phúc	Trần Thị Ngọc Thọ	Trần Quang Ninh
ĐD. ĐƠN VỊ QLVH ĐIỆN LỰC XUÂN LỘC	ĐD. ĐƠN VỊ GIÁM SÁT CÔNG TY TNHH MTV THỊNH TOÀN PHÚC	

Lê Hoàng Linh

CÔNG TY TNHH THU LỘC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO CỦA NHÀ THẦU XÂY LẮP VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH (Từ ngày.....tháng.....năm 2019 đến ngày......tháng.....năm 2019)

Kính gửi: Ông Lê Hoàng Phúc

Công trình: Đường dây trung thế & TBA - 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ phần XNK Thuận Phát

- Giai đoạn nghiệm thu: Nghiệm thu hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng.
- Địa điểm xây dựng: Xuân Hưng Huyện Xuân Lộc Tỉnh Đồng Nai.
- + Nôi dung và khối lương thực hiện hoàn thành:

Các hạng mục công trình và toàn bộ công trình thi công đều đạt theo đứng yêu cầu của hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt.

+ Quá trình thực hiện:

Trong quá trình thi công đã áp đúng tiêu chuẩn kỹ thuật khi thi công, kiểm tra và nghiệm thu từng giai đoạn của công trình.

+ Công tác quản lý chất lượng và các biện pháp đảm bảo chất lượng:

Thi công các hạng mục công trình và toàn bộ công trình theo đúng quy phạm, quy phạm kỹ thuật của ngành điện, vật tư, thiết bị công trình đảm bảo mới 100% và đúng chất lượng theo yêu cầu hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt Công ty TNHH Thu Lộc.

Kết luận và kiến nghị Chủ đầu tư nghiệm thu các giai đoạn xây lắp, các hạng mục công trình và toàn bô công trình.

Đề nghị Ông Lê Hoàng Phúc cho tiến hành nghiệm thu và bàn giao đưa công trình vào sử dung.

Trân trong kính chào.

Nơi nhân:

- Như trên;
- Lưu VT.

CÔNG TY TNHH THU LỘC GIÁM ĐỐC

Trần Thị Ngọc Thọ

CÔNG TY TNHH TRANG SONG ANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO CỦA TỔ CHÚC TƯ VẤN THIẾT KẾ KỸ THUẬT VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

(Từ ngày.....tháng.....năm 2019 đến ngày.....tháng.....năm 2019)

Kính gửi: Ông Lê Hoàng Phúc

- 1. Tư vấn thiết kế kỹ thuật: Công ty TNHH Trang Song Anh.
- 2. Công trình: Đường dây trung thế & TBA 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ phần XNK Thuận Phát.
 - 3. Địa điểm xây dựng: Xuân Hưng Huyện Xuân Lộc Tỉnh Đồng Nai.
 - 4. Giai đoạn nghiệm thu: Nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng.
- 5. Việc thực hiện giám sát tác giả công trình: Việc thực hiện giám sát tác giả công trình được đảm bảo tốt, không ảnh hưởng đến chất lượng cũng như tiến độ công trình.
- 6. Những thay đổi về thiết kế so với thiết kế kỹ thuật đã được phê duyệt. Trong quá trình thi công theo thiết kế đã được phê duyệt.
- 7. Nhận xét về chất lượng công tác thi công toàn bộ công trình: Đơn vị thi công đã hoàn thành tất cả công trình theo thiết kế đã được phê duyệt, đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy phạm, quy định hiện hành.
- 8. Kết luận và kiến nghị: Hiện nay công trình "Đường dây trung thế & TBA 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ phần XNK Thuận Phát" đã thi công xong, Công ty TNHH Trang Song Anh đề nghị Ông Lê Hoàng Phúc cho tiến hành nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhân:

- Như trên;

- Luu VT.

CÔNG TY TNHH TRANG SONG ANH GIÁM ĐỐC

Trần Quang Ninh

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2019

BIÊN BẢN SỐ : NGHIỆM THU VẬT LIỆU, VẬT TƯ, THIẾT BỊ VÀ SẢN PHẨM CHẾ TẠO SẪN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

Công trình: Đường dây trung thế & TBA - 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ phần XNK Thuận Phát

Đối tượng nghiệm thu: Vật tư - thiết bị tập kết tại công trường.

ivinoi gian nginçin una.	1.	Thời	gian	nghiệm	thu:
--------------------------	----	------	------	--------	------

 Bắt đầu:
 giờ
 ngày
 năm 2019.

 Kết thúc:
 giờ
 ngày
 năm 2019.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: Công ty TNHH MTVThịnh Toàn Phúc

Ông: Phạm Thế Ngữ Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: Công ty TNHH Thu Lộc

Ông: Trần Văn Sỹ Chức vu: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;
- Hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;
- Tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật được áp dụng;
- Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu;
- Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (xem phụ lục đính kèm)
- Các phiếu thử nghiệm xuất xưởng (xem phụ lục đính kèm).
- Các phiếu thử nghiệm của đơn vị có chức năng thực hiện (xem phụ lục đính kèm);
- Danh mục, số lượng vật tư (xem phụ lục đính kèm).

5. Đánh giá đối tượng nghiệm thu:

a. Về chất lượng vật liệu, vật tư, thiết bị, sản phẩm chế tạo sẵn (đối chiếu với thiết kế, tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật, tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật chuyên môn và yêu cầu kỹ thuật của công trình xây dựng có liên quan đến đối tượng nghiệm thu):

- Các chủng loại vật tư thiết bị kiểm tra đạt yêu cầu kỹ thuật theo tiêu chuẩn hồ sơ thiết kế được duyệt...
- b. Đánh giá của đơn vị giám sát thi công (đối chiếu với yêu cầu của hợp đồng xây lắp và hồ sơ thiết kế):
 - Đạt yêu cầu kỹ thuật.

2. Kết luận:

- Chấp nhận cho đơn vị thi công đưa vật tư - thiết bị vào thi công lắp đặt cho công trình.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2019

BIÊN BẢN SỐ : NGHIỆM THU ĐÀO ĐẤT- HỐ MÓNG TRỤ - MÓNG NEO

Công trình: Đường dây trung thế & TBA - 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ phần XNK Thuận Phát

Đối tương nghiệm thu: Đào đất, hố móng tru, móng neo tại công trường.

1. Thời gian nghiệm thu:

 Bắt đầu:
 giờ
 ngày
 năm 2019.

 Kết thúc:
 giờ
 ngày
 năm 2019.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: Công ty TNHH MTVThịnh Toàn Phúc

Ông: Phạm Thế Ngữ Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: Công ty TNHH Thu Lộc

Ông: Trần Văn Sỹ Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;
- Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;
- Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;
- Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;
- Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;
- Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu;

5. Đánh giá đối tượng nghiệm thu:

a- Khối lượng đã thực hiện:

STT	Tên tuyến /Vị trí móng	Thiết kế	Thi công	Bản vẽ thiết kế số	Ghi chú
1	Móng M12	03	03	15	
2	Móng bê tông trụ đơn 12m	02	02	15	
3	Móng bê tông trụ đôi 12m	02	02	15	
4	Bộ móng neo xòe cho chẳng xuống: NXX	02	02	15	
	Tổng cộng:	09	09	_	

- b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng:
 - Thời gian thi công: *từ ngày* / /2019 đến ngày / /2019.
 - Chất lượng thi công: Đạt yêu cầu.
- c- Những sửa đổi so với thiết kế được phê duyệt:
 - Không.
- d- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý:
 - Không có.
- e- Kiến nghị:
 - Không.
- 3. Kết luận:
 - Chấp nhận nghiệm thu, đồng ý cho triển khai các công việc tiếp theo.
 - Yêu cầu và thời hạn phải sửa chữa xong các khiếm khuyết: không có.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2019

BIÊN BẢN SỐ : NGHIỆM THU DỰNG CỘT BÊTÔNG

Công trình: Đường dây trung thế & TBA - 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ phần XNK Thuận Phát

Đối tượng nghiệm thu: Nghiệm thu dựng cột Côn	ng ty TNHH Thu Lộc.
---	---------------------

1.Thời g	1.Thời gian nghiệm thu:					
В	sắt đầu:	giờ	ngày	tháng	năm 2019.	
K	Lết thúc:	giờ	ngày	tháng	năm 2019.	
T	ai: Hiện trường	g công trìn	h.			

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

- 3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:
 - a- Đơn vị giám sát: Công ty TNHH MTVThịnh Toàn Phúc

Ông: Phạm Thế Ngữ Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: Công ty TNHH Thu Lộc

Ông: Trần Văn Sỹ Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

- 4. Đối tượng nghiệm thu: nghiệm thu dựng cột.
- 5. Căn cứ nghiệm thu:

Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;
- Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;
- Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;
- Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;
- Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;
- Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu;

5. Đánh giá đối tượng nghiệm thu:

a- Khối lượng đã thực hiện:

STT	Loại trụ	Thiết kế	Thi công	Bản vẽ thiết kế số	Ghi chú
1	Trụ BTLT 12m F350 dự ứng lực	09	09	03, 04	
	Tổng cộng:	09	09		

- b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng:
 - Thời gian thi công: *từ ngày* / /2019 đến ngày / /2019.
 - Chất lượng thi công: Đạt yêu cầu.
- c- Những sửa đổi so với thiết kế được phê duyệt:
 - Không.
- d- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý:
 - Không có.
- e- Kiến nghị:
 - Không.
- 4. Kết luận:
 - Chấp nhận nghiệm thu, đồng ý cho triển khai các công việc tiếp theo.
 - Yêu cầu và thời hạn phải sửa chữa xong các khiếm khuyết: không có.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2019

BIÊN BẢN SỐ : 04 NGHIỆM THU ĐÀO, ĐÚC MÓNG TẠI CHỐ

Công trình: Đường dây trung thế & TBA - 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ phần XNK Thuận Phát

1.	.Thời	gian	nghiệm	thu:
		8		

 Bắt đầu:
 giờ
 ngày
 tháng
 năm 2019

 Kết thúc:
 giờ
 ngày
 tháng
 năm 2019

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Đối tượng nghiệm thu: đổ bêtông móng trụ.

Nghiệm thu vị trí trụ số: Công ty TNHH Thu Lộc.

4. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: Công ty TNHH MTVThịnh Toàn Phúc

Ông: Phạm Thế Ngữ Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: Công ty TNHH Thu Lộc

Ông: Trần Văn Sỹ Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

5. Căn cứ nghiệm thu:

Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công.
- Hồ sơ BCKTKT.
- Tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng khi thi công, kiểm tra và nghiệm thu.
- Các tài liệu kiểm tra chất lượng, khối lượng.

6. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a. Khối lượng đã thực hiện:

STT	Loại móng	Thiết kế	Thi công	Bản vẽ thiết kế số	Ghi chú
1	Móng bê tông trụ đơn 12m	02	02	03, 04	
2	Móng bê tông trụ đôi 12m	02	02	03, 04	
	Tổng cộng:	04	04		

b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng:

- Thời gian thi công: từ ngày / 2019 đến ngày /2019.
 Chất lượng thi công: Đạt yêu cầu.
 c- Những sửa đổi so với thiết kế được phê duyệt:
 Không.
- d- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý:
 - Không có.
- e- Kiến nghị:
 - Không.
- 7. Kết luận:
 - Chấp nhận nghiệm thu, đồng ý cho triển khai các công việc tiếp theo.
 - Yêu cầu và thời hạn phải sửa chữa xong các khiếm khuyết: không có.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2019

BIÊN BẢN SỐ : 05 NGHIỆM THU MÓNG NEO, DÂY NEO

Công trình: Đường dây trung thế & TBA - 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ phần XNK Thuận Phát

1. Thời gian nghiệ	m thu:			
Bắt đầu:	giờ	ngày	tháng	năm 2019
Kết thúc:	giờ	ngày	tháng	năm 2019
Tại: Hiện tr	ường công	trình.		

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: Công ty TNHH MTVThịnh Toàn Phúc

Ông: Phạm Thế Ngữ Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: Công ty TNHH Thu Lộc

Ông: Trần Văn Sỹ Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;
- Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;
- Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;
- Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;
- Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;
- Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng đã thực hiện:

STT	Loại neo	Thiết kế	Thi công	Bản vẽ thiết kế số	Ghi chú
1	Bộ chẳng xuống đơn cho trụ 12m: CX12-B	02	02	12	
	Tổng cộng:	02	02		

- b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.
 - Thời gian thi công: Đúng tiến độ.
 - Chất lượng thi công: Đạt yêu cầu.
- c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý:

Không.

d- Kiến nghị:

Không.

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2019

BIÊN BẢN SỐ: NGHIỆM THU LẮP XÀ - SỨ - PHỤ KIỆN

Công trình: Đường dây trung thế & TBA - 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ phần XNK Thuận Phát

1.Thời	gian	nghiệm	thu:
--------	------	--------	------

 Bắt đầu:
 giờ
 ngày
 năm 2019.

 Kết thúc:
 giờ
 ngày
 năm 2019.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: Công ty TNHH MTVThịnh Toàn Phúc

Ông: Phạm Thế Ngữ Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: Công ty TNHH Thu Lộc

Ông: Trần Văn Sỹ Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;
- Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;
- Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;
- Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;
- Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;
- Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu.

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng đã thực hiện:

STT	Nội dung kiểm tra	Đơn vị	Số lượng	Bản vẽ thi công số	Kết quả kiểm tra
1	Xà composite 110x800x5 dài 2,4m	cái	02	06, 07, 08	Đạt
2	Bộ xà kép L75x75x8 dài 2.2m: X-22K-Đ - C810 (lấp trụ đơn)	Bộ	05	06, 07, 08	Đạt
3	Bộ xà đơn L75x75x8 dài 2.2m: X-22Đ - C810	Bộ	01	06, 07, 08	Đạt

STT	Nội dung kiểm tra	Đơn vị	Số lượng	Bản vẽ thi công số	Kết quả kiểm tra
4	Bộ xà lệch đơn L75x75x8 dài 2m: X-20ĐL2/3	Bộ	03	06, 07, 08	Đạt
5	Bộ Uclevis đỡ dây trung hòa: Đth-U	bộ	06	06, 07, 08	Đạt
6	Bộ khóa néo dây trung hòa vào trụ: Nth-T	bộ	03	06, 07, 08	Đạt
7	Bộ cách điện đứng+ty sứ : SĐU	bộ	18	06, 07, 08	Đạt
8	Chuỗi sứ treo Polymer 25kV lắp vào xà : CĐT ply-X	bộ	18	06, 07, 08	Đạt
9	Bass LI bắt FCO	Bộ	09	06, 07, 08	Đạt

- b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.
 - Thời gian thi công: Đúng tiến độ.
 - Chất lượng thi công: Đạt yêu cầu.
- c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý:

Không.

d- Kiến nghị:

Không.

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2019

BIÊN BẢN SỐ : NGHIỆM THU KÉO – RẢI CĂNG DÂY LẤY ĐỘ VÕNG HOÀN CHỈNH

Công trình: Đường dây trung thế & TBA - 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ phần XNK Thuận Phát

1.Thời gian	nghiệm th	ıu:		
Bắt đầu:	giờ	ngày	tháng	năm 2019
Kết thúc:	giờ	ngày	tháng	năm 2019
Tại: Hiện tru	ờng công	trình.		
2. Địa điểm	xây dựng:	:		
Xuân	Hưng - Hi	ıvên Xuân L	ôc - Tỉnh Đố	òng Nai.

- 3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:
 - a- Đơn vị giám sát: Công ty TNHH MTVThịnh Toàn Phúc

Ông: Phạm Thế Ngữ Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: Công ty TNHH Thu Lộc

Ông: Trần Văn Sỹ Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;
- Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;
- Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;
- Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;
- Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;
- Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng đã thực hiện:

СТТ	Từ cột	Logi dây	Chiều dài (m)		Ghi chú
STT	Đến cột	Loại dây	Thiết kế	Thi công	GIII CHU
1	Từ cột 035 đến cột 035/007	Cáp 3ACXV50 mm2 + AC50 mm2	714	714	

- b- Nhân xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.
 - Thời gian thi công: Đúng tiến độ.

- Chất lượng thi công: Đạt yêu cầu.
- c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý:

Không.

d- Kiến nghị:

Không.

- 6. Kết luận:
- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2019

BIÊN BẢN SỐ : 08 NGHIỆM THU LẮP ĐẶT TĨNH THIẾT BỊ

Công trình: Đường dây trung thế & TBA - 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ phần XNK Thuận Phát

1. 1 noi gian nguiệm th	ıu:			
Bắt đầu:	giờ	ngày	tháng	năm 2019.
Kết thúc:	giờ	ngày	tháng	năm 2019.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

1 This air - ahitan 4h...

Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: Công ty TNHH MTVThịnh Toàn Phúc

Ông: Phạm Thế Ngữ Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: Công ty TNHH Thu Lộc

Ông: Trần Văn Sỹ Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;
- Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;
- Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;
- Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;
- Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;
- Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng đã thực hiện:

STT	Tên thiết bị	ÐVT	Số lượng	Số biên bản thí nghiệm	Ghi chú
1	Máy biến áp 22/0,4kV- 250kVA	máy	1		
2	Trụ BTLT 12m F350 dự ứng lực	trụ	9		
3	FCO 24kV - 100A	cái	3	11420/BB-FCO	

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng	Số biên bản thí nghiệm	Ghi chú
4	LA 18kV 10kA	cái	3	11422/BB-LA	
5	MCCB 3 cực 690V - 400A - 50KA	cái	1	11421/BB-MCCB	
6	Cáp đồng bọc CV120	mét	10	11426/BB-LVC	
7	Cáp đồng bọc CV185	mét	9	11425/BB-LVC	

- b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.
 - Thời gian thi công: Đúng tiến độ.
 - Chất lượng thi công: Đạt yêu cầu.
- c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý: Không.
- d- Kiến nghị: Không.

6. Kết luận:

Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.
 GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2019

BIÊN BẢN SỐ : 09 NGHIỆM THU ĐÓNG CỌC, KÉO DÂY LẮP ĐẶT TIẾP ĐỊA

Công trình: Đường dây trung thế & TBA - 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ phần XNK Thuận Phát

1.Thời gi	an nghiệm	thu:
-----------	-----------	------

Bắt đầu:	giờ	ngày	tháng	năm 2019.
Kết thúc:	giờ	ngày	tháng	năm 2019.
Tại: Hiện tru	ròng công	trình.		

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

- 3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:
 - a- Đơn vị giám sát: Công ty TNHH MTVThịnh Toàn Phúc

Ông: Phạm Thế Ngữ Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: Công ty TNHH Thu Lộc

Ông: Trần Văn Sỹ Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

- 4. Đối tượng nghiệm thu: Đóng cọc, kéo dây tiếp địa.
 - Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;
 - Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;
 - Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;
 - Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;
 - Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;
 - Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng đã thực hiện:

STT	Nội dung kiểm tra	Bản vẽ thi công số	Kết quả kiểm tra
1	Tiếp địa lặp lại trụ 12m: 2 Bộ Cáp đồng trần M25mm2: 4.9 kg Cọc tiếp đất Ø 16- 2,4m + kẹp cọc: 2 bộ Kẹp ép WR cỡ dây 50mm2: 2 cái	09, 11	Đạt

STT	Nội dung kiểm tra	Bản vẽ thi công số	Kết quả kiểm tra
2	Bộ tiếp địa Trạm biến áp: 1 Bộ Cáp đồng trần M25mm2: 11.9 kg Cọc tiếp đất Ø 16- 2,4m + kẹp cọc: 10 bộ Kẹp ép WR cỡ dây 50mm2: bắt lưới TĐ: 2 cái Ốc xiết cáp cỡ 25mm2: 4 cái Độ chôn sâu đầu cọc đến mặt đất: 0,5 m: 0 Khoảng cách cọc cách cọc: 3 m.: 0	09, 11	Đạt

- b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.
 - Thời gian thi công: Đúng tiến độ.
 - Chất lượng thi công: Đạt yêu cầu.
- c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý: Không.
- d- Kiến nghị: Không.

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

Xuân Hưng, ngày tháng năm 2019

BIÊN BẢN SỐ : 10 NGHIỆM THU ĐẦU NỐI ĐƯỜNG DÂY

Công trình: Đường dây trung thế & TBA - 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ phần XNK Thuận Phát

1.Thời	gian	nghiệm	thu:
--------	------	--------	------

 Bắt đầu:
 giờ
 ngày
 năm 2019.

 Kết thúc:
 giờ
 ngày
 năm 2019.

Tại: Hiện trường công trình.

2. Địa điểm xây dựng:

Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

3. Thành phần trực tiếp tham gia nghiệm thu:

a- Đơn vị giám sát: Công ty TNHH MTVThịnh Toàn Phúc

Ông: Phạm Thế Ngữ Chức vụ: Giám sát thi công

b- Nhà thầu thi công: Công ty TNHH Thu Lộc

Ông: Trần Văn Sỹ Chức vụ: Giám sát kỹ thuật B

4. Căn cứ nghiệm thu:

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;
- Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp thẩm quyền phê duyệt;
- Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;
- Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng;
- Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm được thực hiện trong quá trình xây dựng;
- Nhật ký thi công và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu

5. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a- Về khối lượng đã thực hiện:

STT	Nội dung kiểm tra	Bản vẽ thi công số	Kết quả kiểm tra
1	Đấu nối trung thế vào đường dây trung thế hiện hữu:		
	Kẹp ép WR cỡ dây 50mm2: 12 cái.		
	Kẹp quai 2/0 + chụp cách điện: 9 bộ.	03, 04	Đạt
	Kep hotline 2/0: 9 cái.	05, 01	Dặt
	Cáp 24KV C/XLPE/PVC 25mm2 : đấu nối FCO: 27 mét.		
	Bass LI bắt FCO: 3 Bộ.		

- b- Nhận xét thời gian thi công và chất lượng công việc xây dựng.
 - Thời gian thi công: Đúng tiến độ.
 - Chất lượng thi công: Đạt yêu cầu.
- c- Những tồn tại kỹ thuật cần xử lý: Không.
- d- Kiến nghị: Không.

6. Kết luận:

- Chấp nhận nghiệm thu hạng mục công trình nói trên để triển khai các công việc tiếp theo.

Biên bản nghiệm thu được lập xong lúc.....giờ......cùng ngày. Các bên tham gia nghiệm hu đều thống nhất các nội dung trên và ký tên.

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP

Phạm Thế Ngữ

NHẬT KÝ CÔNG TRÌNH

Quyển số 01

TÊN CÔNG TRÌNH:

ĐƯỜNG DÂY TRUNG THẾ & TBA - 3P-250KVA 22/0,4KV CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THUẬN PHÁT

ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:

XUÂN ĐỊNH - HUYỆN XUÂN LỘC - TỈNH ĐỒNG NAI

NHẬT KÝ CÔNG TRÌNH

Quyển số:

Tên công trình: Đường dây trung thế & TBA - 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ phần XNK Thuận Phát.

Địa điểm xây dựng: Xuân Hưng - Huyện Xuân Lộc - Tỉnh Đồng Nai.

Chủ đầu tư (BÊN A): Ông Lê Hoàng Phúc.

Đơn vị giám sát thi công xây dựng (Giám sát A): Công ty TNHH MTVThịnh Toàn Phúc Họ và tên phụ trách giám sát A: Lê Hoàng Linh

Họ và tên giám sát A: Phạm Thế Ngữ

Đơn vị thi công (BÊN B): Công ty TNHH Thu Lộc.

Họ và tên cản bộ kỹ thuật thi công (Giám sát B):Trần Văn Sỹ

(Trong nhật ký này có trang, đánh số từ 1 đến và có đóng dấu giáp lai)

CÔNG TY TNHH

THU LỘC

Trần Thị Ngọc Thọ

GIÁM ĐỐC

Trang.....

PHẦN I

HƯỚNG DẪN CÁCH GHI SỔ NHẬT KÝ CÔNG TRÌNH

MUC 1: HƯỚNG DẪN CHUNG

- 1. Nhật ký thi công xây dựng công trình (sau đây gọi tắt là nhật ký công trình) là tài liệu gốc về thi công xây dựng công trình (hay hạng mục công trình); phản ánh trình tự, thời gian thực hiện, điều kiện thi công, khối lượng và chất lượng công tác xây lắp; nhằm trao đổi thông tin nội bộ của đơn vị thi công xây dựng; trao đổi thông tin giữa Ban quản lý dự án/Chủ đầu tư, đơn vị giám sát thi công, đơn vị thi công và đơn vị thiết kế.
- 2. Nhật ký công trình được giao cho người phụ trách thi công (đội trưởng, cán bộ trực tiếp thi công, phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp, giám sát B). Người này sẽ ghi chép sổ và có nhiệm vụ trình sổ cho người kiểm tra khi được yêu cầu.
- 4. Trong quá trình thi công xây dựng công trình, cán bộ kiểm tra và/hoặc cán bộ giám định chất lượng của cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng, chủ đầu tư, Ban QLDA, đơn vị thi công, cán bộ giám sát tác giả của đơn vị thiết kế có quyền yêu cầu xem và ghi vào sổ.
- 5. Khi nghiệm thu, hội đồng nghiệm thu sẽ dùng sổ nhật ký thi công để kiểm tra đối chiếu công trình. Sau đó đơn vị thi công sẽ sắp xếp sổ nhật ký công trình vào hồ sơ nghiệm thu hoàn thành bàn giao công trình đưa vào sử dụng, chuyển giao cho đơn vị quản lý công trình lưu giữ.
- 6. Sổ nhật ký công trình được lập theo mẫu thống nhất, khổ giấy A4, sổ gồm 6 phần, sổ được đánh số thứ tự từng tờ bằng cách viết tay và có đóng dấu giáp lai của Ban QLDA/Chủ đầu tư. Sổ được làm bằng giấy tốt để có thể lưu giữ trong 10 năm và được đóng thành tập. Khi ghi sổ, ghi liên tục không được bỏ sang trang trống, khi nào dùng hết trang của sổ thì được thay sổ mới. Các sổ nhật ký công trình phải được đánh số thứ tự ngoài bìa.

MỤC 2: CÁC SỐ LIỆU CƠ BẢN VỀ CÔNG TRÌNH

- 1. Mục này ghi theo mẫu. Phần nội dung công việc và khối lượng chủ yếu (Bảng 1) được ghi theo các phần việc và khối lượng cơ bản của công trình (căn cứ theo dự toán được duyệt) và ghi theo từng hạng mục.
- 2. Nếu công trình có nhiều loại công việc thì ghi tóm tắt theo như thiết kế.
- 3. Người ghi phải ký và ghi rõ họ tên.

MỤC 3: BẢN KÊ DANH SÁCH CÁC CÁN BỘ CHỈ HUY CÔNG TRƯỜNG, CÁN BỘ KỸ THUẬT THI CÔNG VÀ GIÁM SÁT CÔNG TRÌNH

1. Phần này ghi danh sách, biên chế tổ chức cán bộ chỉ huy, cán bộ kỹ thuật thi công, cán bộ nhân viên giám sát của bên B (Bảng 2), giám sát của bên A (Bảng 3), cán bộ giám sát tác giả của đơn vị tư vấn thiết kế công trình (Bảng 4), và các thay đổi (nếu có).

2. Khi có sự thay đổi về tổ chức một cán bộ thì ghi lại sang bản kê tiếp theo. Người ghi phải ký và ghi rõ họ và tên

MỤC 4: BẢNG KÊ CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TRÌNH (BẢNG 5)

- 1. Phần này liệt kê tên các văn bản liên quan đến công trình, bao gồm:
- Các văn bản, tài liệu, bản vẽ thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công (ghi rõ do đơn vị thiết kế thiết lập hay do các bên thiết lập trên công trường);
- Các bản dự toán;
- Các tài liệu bổ sung, hiệu chỉnh, sửa đổi cho thiết kế dự toán của các cấp có thẩm quyền (trường hợp do cá nhân có thẩm quyền giải quyết thi ghi rõ họ và tên, chức danh).
- Các biên bản xử lý kỹ thuật và các tài liệu kỹ thuật khác đặc trưng cho công trình (biên bản thí nghiệm, phiếu kiểm nghiệm xuất xưởng, ...), người ký phải ghi rõ họ tên.

MŲC 5: NHẬT KÝ (BẢNG 6)

- 1. Đây là phần chính của nhật ký thi công xây dựng công trình, phản ánh diễn biến, tình hình thi công hàng ngày của từng loại công việc, thời gian bắt đầu và thời gian kết thúc, mô tả chi tiết toàn bộ quá trình thực hiện từ lúc khởi công đến lúc bàn giao. Phần này gồm 2 nội dung:
- Nhật ký thi công.
- Nhật ký kiểm tra.
- 2.1 Nhật ký thi công:
- Do đơn vị thi công ghi chép.
- Nội dung ghi lại thời gian, các yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến công tác thi công, khối lượng, tiến độ, chất lượng công trình như: thời tiết, điều kiện thi công, máy móc, phương tiện thi công, nhân lực thi công; tình hình thi công hàng ngày; tình hình thi công từng loại công việc, bộ phận; thời gian bắt đầu, thời gian kết thúc, chi tiết toàn bộ quá trình thực hiện; ghi rõ tim trục, cao độ và vị trí đang tiến hành thi công (trên cơ sở đối chiếu với bản vẽ thi công); mô tả vắn tắt phương pháp thi công, biện pháp tổ chức thi công, giải pháp kỹ thuật thi công; tình trạng thực tế của vật liệu, cấu kiện sử dụng; tình hình ngừng việc của máy thi công đối với những công việc không cho phép thi công gián đoạn; những sai lệch so với bản vẽ thi công, có ghi rõ nguyên nhân kèm theo biện pháp sửa chữa; nội dung bàn giao của ca thi công trước đối với ca thi công sau.

2.2 Nhật ký kiểm tra:

- Do Ban QLDA/Chủ đầu tư, đơn vị giám sát thi công của chủ đầu tư, giám sát tác giả thiết kế ghi chép. Cán bộ kiểm tra các cấp gồm: Giám sát thi công xây dựng của chủ đầu tư /Ban QLDA (giám sát A), cán bộ giám sát tác giả của đơn vị thiết kế, và các cán bộ cấp trên của các đơn vị đó.
- Nội dung chủ yếu gồm: Kết quả kiểm tra và giám sát thi công xây dựng tại hiện trường; các nhận xét đánh giá về chất lượng thi công, tổ chức thi công, biện pháp bảo đảm an toàn và môi trường công trường; các ý kiến xử lý và yêu cầu đơn vị thi công khắc phục các chậm trễ về tiến độ và các sai sót về chất lượng công trình; các phát sinh và điều chỉnh thiết kế phù hợp với điều kiện thực tế hiện trường trong quá trình thi công.

- Các nhận xét kiến nghị đối với đơn vị thi công quá kiểm tra công trường về các nội dung liên quan năng lực và hệ thống quản lý chất lượng của đơn vị thi công như: Có hệ thống đảm bảo chất lượng và kế hoạch chất lượng công trình xây dựng; Bộ máy điều hành công trường hoạt động sát thực tế hiện trường, kiểm soát chất lượng thi công; Năng lực cán bộ chủ chốt phù hợp, các loại thợ chuyên môn chủ yếu có chứng chỉ phù hợp; Thầu phụ phù hợp yêu cầu và chế độ quản lý thầu phụ đáp ứng yêu cầu chất lượng công trình; Trang thiết bị thi công, cơ sở hạ tầng vật chất phục vụ thi công đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật hồ sơ dự thầu, đảm bảo an toàn và vệ sinh môi trường; Nghiên cứu kỹ thiết kế, thi công đảm bảo đúng thiết kế, phát hiện kịp thời đề nghị sửa đối những chỗ chưa hợp lý trong thiết kế; Biện pháp tổ chức thi công đảm bảo chất lượng, an toàn, và vệ sinh môi trường công trình; Chế độ kiểm tra thí nghiệm xác nhận chất lượng công trình theo đúng quy định, tiêu chuẩn kỹ thuật; Công tác nghiệm thu đúng quy định, chế độ tự nghiệm thu đầy đủ, mọi khiếm khuyết trong thi công đều được khắc phục triệt để trước khi nghiệm thu; ...
- 3. Các công việc được ghi ở cột 3 theo từng hạng mục đánh số theo trục/tuyến thiết kế hoặc theo cốt cao độ.
- 4. Tại cột 4, giám sát B căn cứ vào các hồ sơ tài liệu thiết kế bản vẽ thi công, dự toán được duyệt, tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành và hướng dẫn kỹ thuật để nhận xét trước, trong và sau khi tiến hành công việc, hoặc đề xuất các giải pháp phù hợp.
- 5. Tương ứng với phần công việc ghi ở cột 3 (có thể ghi khối lượng kiểm tra nếu đó là bán thành phẩm vào cột 3&4); tại cột 5, giám sát A ghi nhận xét đánh giá về tiến độ, biện pháp thi công, chất lượng thi công, và ý kiến của mình đối với nhận xét và đề xuất của giám sát B; việc chấp hành của đơn vị thi công đối với các nhận xét/yêu cầu của giám sát thi công.
- 6. Tại cột 6, cán bộ phụ trách thi công của đơn vị thi công phải căn cứ vào các nhận xét và yêu cầu ghi ở cột 5 để ghi ý kiến trả lời; đồng thời tổ chức thực hiện ngay trên công trường thi công xây dựng:
- Nếu nhận xét/yêu cầu thuộc phạm vi nguyên tắc đã được quy định trong hồ sơ tài liệu thiết kế, quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành thì phải tiến hành ngay tức khắc các biện pháp sửa chữa khắc phục.
- Nếu nhận xét/yêu cầu không thuộc loại trên hoặc đơn vị thi công bảo lưu ý kiến, thì đơn vị thi công phải ghi rõ ý kiến bảo lưu và chịu trách nhiệm khi vẫn tiếp tục thi công như cũ.
- 7. Cột 6 cũng dành cho việc ghi ghép của các cá nhân có trách nhiệm khác như cán bộ phụ trách/lãnh đạo Ban QLDA/chủ đầu tư, đơn vị giám sát thi công, đơn vị thiết kế, đơn vị quản lý sử dụng công trình, cán bộ kiểm tra/giám định/thanh tra của các ngành chức năng.
- 8. Các cột 4, 5, 6 phải ký tên, ghi rõ họ tên, chức danh, ngày có ý kiến nhận xét-kết luận-yêu cầu. Riêng cột 5 cần ghi cả cơ quan đơn vị kiểm tra.

MỤC 6: CÁC BẢN LIỆT KỂ BIỂN BẢN NGHIỆM THU NHỮNG BỘ PHẬN CÔNG TRÌNH KHUẤT VÀ CÁC KẾT CẦU ĐẶC BIỆT QUAN TRỌNG (BẢNG 7); NHỮNG NHẬT KÝ CÔNG TÁC ĐẶC BIỆT (BẢNG 8)

- 1. Bảng 7 liệt kê các biên bản nghiệm thu những bộ phận công trình khuất và các biên bản nghiệm thu trung gian những kết cấu đặc biệt quan trọng.
- 2. Bảng 8 liệt kê các nhật ký công tác đặc biệt do các đơn vị thi công xây dựng chuyên môn hóa ghi chép (trường hợp phải thuê nhà thầu phụ thực hiện các công việc chuyên môn hóa cao, sau khi hoàn thành công việc nhà thầu phụ chuyển giao nhật ký công tác đặc

biệt cho nhà thầu chính). Bảng 8 do người phụ trách nhật ký chung ghi chép sau khi nhận nhật ký công tác đặc biệt do đơn vị thi công chuyên môn hóa giao lại.

MỤC 7: THEO ĐỖI ĐỐI CHIẾU TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VỚI TIẾN ĐỘ ĐĂNG KÝ

- 1. Phần theo dõi tiến độ công trình (Bảng 9): ghi theo các khối lượng công việc / hạng mục do đơn vị thi công đã đăng ký/cam kết, đối chiếu giữa tiến độ đăng ký và tiến độ thực tế, ghi rõ nhận xét nguyên nhân chậm trễ và các xử lý khắc phục.
- 2. Trường hợp Ban QLDA/Chủ đầu tư điều chỉnh tiến độ thi công, cần thể hiện thông tin điều chỉnh tiến độ và nguyên nhân điều chỉnh.

MỤC 8: GHI CHÉP THÊM

- 1. Phần để ghi các ý kiến, các giải pháp xử lý kỹ thuật phát sinh trong quá trình thi công, các điều chỉnh sửa đổi thiết kế.
- 2. Ghi bổ sung các thông tin liên quan thỏa thuận hành lang tuyến/cấp giấy phép thi công; thỏa thuận/điều chỉnh vị trí bộ phận/hạng mục, cốt cao độ; Trích yếu các văn bản tài liệu liên quan phản ảnh của giám sát cộng đồng, kiến nghị yêu cầu của các cơ quan chức năng trong quá trình thi công; Các giai đoạn tạm dừng thi công do nguyên nhân khách quan: bão, lũ, ..., hộ dân cản trở thi công; ...

PHÀN II

CÁC SỐ LIỆU CƠ BẢN VỀ CÔNG TRÌNH

Tên công trình: Đường dây trung thế & TBA - 3P-250kVA 22/0,4kV Công ty Cổ phần XNK Thuận Phát.

Chủ đầu tư (BÊN A): Ông Lê Hoàng Phúc
Đơn vị thiết kế và lập dự toán: Công ty TNHH Trang Song Anh.
Văn bản phê duyệt (số, ngày):
Cấp thẩm quyền phê duyệt thiết kế xây dựng công trình:
Đơn vị thi công (Bên B): Công ty TNHH Thu Lộc.
Họ và tên chỉ huy trưởng công trường:
Họ và tên giám sát B: Trần Văn Sỹ
Họ và tên giám sát A:
Khởi công theo hợp đồng ngày:
Thực tế:
Hoàn thành bàn giao theo hợp đồng ngày:
Thực tế:
Họ và tên cán bộ phụ trách thi công và quản lý nhật ký công trình:
Ghi chép những thay đổi ở các tờ đầu nhật ký

BẢNG 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC VÀ KHỐI LƯỢNG CHỦ YẾU

STT	Tên công việc	Đơn vị tính	Khối lượng theo dự toán	Khối lượng thực tế	Ghi chú

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2019 NGƯỜI GHI

Trần Văn Sỹ

PHÀN III

BẢNG 2: DANH SÁCH CÁN BỘ CHỈ HUY TRƯỞNG CÔNG TRƯỜNG, ĐỘI TRƯỞNG, PHỤ TRÁCH THI CÔNG, KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIÉP, GIÁM SÁT B CỦA ĐƠN VỊ THI CÔNG THAM GIA XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Ghi chú
	Trần Văn Sỹ				

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2019

NGƯỜI GHI

BẢNG 3: DANH SÁCH CÁN BỘ PHỤ TRÁCH GIÁM SÁT, GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG CỦA ĐƠN VỊ GIÁM SÁT, CỦA ĐƠN VỊ TIẾP NHẬN QUẢN LÝ VẬN HÀNH CÔNG TRÌNH

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Ghi chú
		GS A			

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2019

NGƯỜI GHI

BẢNG 4: DANH SÁCH CÁN BỘ CHỦ NHIỆM ĐỀ ÁN, CHỦ TRÌ THIẾT KẾ, GIÁM SÁT TÁC GIẢ CỦA ĐƠN VỊ THIẾT KẾ THỰC HIỆN GIÁM SÁT TÁC GIẢ TRONG THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Ghi chú
1	Đoàn Quốc Hùng	Thiết kế			
2	Đoàn Quốc Hùng	Lập dự toán			
3	Trần Quang Ninh	Kiểm Tra			

Xuân Lộc, ngày tháng năm 2019 NGƯỜI GHI

Trần Văn Sỹ

PHẦN IV BẢNG 5: DANH MỤC CÁC VĂN BẢN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TRÌNH

STT	Văn bản số	Ngày	Cơ quan/Đơn vị phát hành	Ngày nhận	Tóm tắt nội dung	Ghi chú
	4 0010000000000000000000000000000000000	·				3 111111111111111111111111111111111111
•						

Xuân Lộc , ngày tháng năm 2019 NGƯỜI GHI

Trang.										
114115.	•	٠	٠	•	٠	•	٠	٠	٠	٠

PHẦN V BẢNG 3: GHI NHẬT KÝ THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
VIIII II I					

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú
70 10 10 10 10 10 10 10 10 10 10 10 10 10					

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú
70 10 10 10 10 10 10 10 10 10 10 10 10 10					

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú
70 10 10 10 10 10 10 10 10 10 10 10 10 10					

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú
70 10 10 10 10 10 10 10 10 10 10 10 10 10					

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú
70.00 00 00 00 100 00 00 00 00 00 00 00 00					

STT	Ngày bắt đầu và kết thúc công việc	Tên công việc	Ý kiến của giám sát B	Ý kiến của giám sát A	Ghi chú
7.188 B B B B B B B B B B B B B B B B B B					

PHẦN VI

BẢNG 7: LIỆT KÊ CÁC BIÊN BẢN NGHIỆM THU NHỮNG BỘ PHẬN CÔNG TRÌNH KHUẤT VÀ CÁC BIÊN BẢN NGHIỆM THU TRUNG GIAN CÁC KẾT CẦU ĐẶC BIỆT QUAN TRỌNG

STT	Tên biên bản	Số biên bản	Ngày tháng ký biên bản	Nhận xét chất lượng công việc thực hiện	Ghi chú

Xuân Lộc ,	ngày	tháng		năm	2019
	NGUÀ	AI CH	ī		

Trang									
-------	--	--	--	--	--	--	--	--	--

BẢNG 8: DANH MỤC CÁC NHẬT KÝ CÔNG TÁC ĐẶC BIỆT

STT	Tên nhật ký công tác đặc biệt	Đơn vị ghi chép nhật ký	Ngày nhận nhật ký từ nhà thầu phụ và chữ ký	Ghi chú
		-		

Xuân Lộc ,	ngày		tháng	 năm	2019
	NGI	ľÒI	GHI		

BẢNG 9: TIẾN ĐỘ CÔNG TRÌNH

STT	Tên công việc	Khối lượng	Tiến độ đăng ký	Tiến độ thực hiện	Nguyên nhân chậm tiến độ
,					
,					

Xuân Lộc , ngày tháng năm 2019 NGƯỜI GHI

Trần Văn Sỹ

GHI CHÉP THÊM

,	Гrang